|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****XÃ NHẬT QUANG** Số: 01 /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Nhật Quang, ngày 20 tháng 01 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính xã Nhật Quang năm 2021**

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-CTUBND ngày 16/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh Hưng Yên năm 2019 và những năm tiếp theo.

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 08/01/2021 của UBND huyện Phù Cừ về Cải cách hành chính Nhà nước huyện Phù Cừ năm 2021;

Ủy ban nhân dân xã Nhật Quang ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2021 như sau:

 **I. MỤC TIÊU**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-CTUBND ngày 16/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; chú trọng nhiệm vụ về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật; quán triệt, triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) và các văn bản hướng dẫn thi hành trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Hoàn thiện, nâng cao ý thức, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xây dựng pháp luật đảm bảo năng lực chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm, phát huy hết khả năng để triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ cải cách thể chế năm 2021.

3. Tăng cường đánh giá trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; phối hợp với cơ quan truyền thông, báo chí để phản ánh và biểu dương kịp thời các đơn vị, cá nhân gương mẫu, có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC ở các cấp, các ngành.

4. Đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), đề xuất cắt giảm, nâng cao chất lượng TTHC trong hoạt động quản lý nhà nước; công khai, minh bạch hóa TTHC; tổ chức triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn xã; tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm tối thiểu cung cấp 5% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 2% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin điện tử một cửa của tỉnh để phục vụ người dân và doanh nghiệp; phấn đấu hết năm 2021, tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt từ 5% trở lên trên tổng số hồ sơ tiếp nhận. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thường xuyên sử dụng dịch vụ công trực tuyến; cán bộ, công chức, viên chức thực hiện sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung vào quản lý, điều hành, giải quyết công việc.

5. Triển khai thực hiện có hiệu quả cải cách chế độ công vụ, công chức của xã; công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy định.

6. Thu hút và huy động mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện các dự án trọng điểm. Phấn đấu sớm đưa các dự án kêu gọi đầu tư thuộc các lĩnh vực tiềm năng, lợi thế của xã triển khai và đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh; phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm ưu tiên, đảm bảo về môi trường và phát triển bền vững. Tiếp tục phát huy vai trò của các ngành, đoàn thể, các thôn để thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

7. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin (CNTT) làm nền tảng cho xây dụng Chính quyền điện tử, tăng cường sử dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

8. Xây dựng, chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng từ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; áp dụng phiên bản hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã, nhằm tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC, hệ thống hóa quy trình xử lý công việc hợp lý, khoa học, phù hợp với quy định của pháp luật; xây dựng nền hành chính thống nhất, trong sạch, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; hướng tới xây dựng chính quyền kiến tạo, hành chính và phục vụ.

**II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**1. Công tác chỉ đạo điều hành**

- Tiếp tục theo dõi việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được đề ra; xây dựng Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2030 của xã sau khi có kế hoạch của UBND huyện, tỉnh trong giai đoạn 2021-2030.

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của tỉnh Hưng Yên, đảm bảo đánh giá khách quan, là công cụ thúc đẩy, nâng cao CCHC tại đơn vị. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-CTUBND ngày 16/5/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của tỉnh Hưng Yên năm 2019 và những năm tiếp theo và các văn bản của Trung ương, của tỉnh, huyện về đẩy mạnh CCHC trên một số lĩnh vực trọng tâm.

- Chỉ đạo thực hiện xác định chỉ số CCHC của xã theo kế hoạch của huyện; Tiếp tục xác định mức hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã đảm bảo khách quan, trung thực, chấn chỉnh đối với những lĩnh vực được người dân, tổ chức phản ánh bất cập, mức độ hài lòng còn thấp.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC nhà nước với nhiều hình thức; lồng ghép việc tuyên truyền CCHC với việc phổ biến, tuyên truyền, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

**2. Cải cách thể chế**

- Đẩy mạnh công tác xây dựng, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), chú trọng công tác rà soát để đảm bảo văn bản được ban hành đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục, phù hợp với các VBQPPL của tỉnh, huyện và điều kiện thực tiễn của địa phương. Đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng xây dựng, tham mưu ban hành VBQPPL được giao quy định chi tiết. Đặc biệt chú trọng các quy định mới về trình tự, thủ tục lập đề nghị xây dựng chính sách, đánh giá tác động của TTHC theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác kiểm tra, rà soát và xử lý VBQPPL; đảm bảo thực hiện rà soát thường xuyên 100% các VBQPPL còn hiệu lực thi hành; thực hiện công tác tự kiểm tra Quyết định của UBND xã ban hành để kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý đối với những văn bản ban hành chồng chéo, mâu thuẫn với hệ thống pháp luật hoặc ban hành không đúng thẩm quyền, có sai sót về nội dung, thể thức, kỹ thuật trình bày.

- Tiếp tục thực hiện quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật và Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; trong đó chú trọng thực hiện xem xét, đánh giá tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết, đảo bảo tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của VBQPPL. Kịp thời phát hiện những nội dung, quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định của pháp luật để đề xuất, kiến nghị xử lý theo đúng quy định.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã năm 2021. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 02/12/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh pháp luật của cán bộ, nhân dân.

**3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ, hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và giải quyết và TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn xã.

- Rà soát, kiện toàn, tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ đầu mối làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC và cán bộ làm việc tại Bộ phận Một cửa xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện TTHC: tiếp tục triển khai ứng dụng hiệu quả Phần mềm tại Bộ phận Một cửa của UBND xã; xây dựng, nâng cấp hoàn thiện Phần mềm Một cửa điện tử và dịch vụ công cấp xã đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến, khả năng tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các ban, ngành thực hiện tại địa phương từng bước thực hiện số hóa thành phần hồ sơ, dữ liệu, kết quả giải quyết TTHC sang dữ liệu điện tử để xây dựng, hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung trên Phần mềm Một cửa điện tử và dịch vụ công xã phục vụ cho công tác giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; đẩy mạnh giải quyết TTHC liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn xã và huyện.

- Tổ chức việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã, Chủ tịch UBND xã theo đúng quy định.

- Duy trì hiệu quả công tác truyền thông, huy động cá nhân, tổ chức tham gia kiếm soát TTHC; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ theo quy định.

**4. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra theo Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 36/KHUBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19NQ/TW.

- Rà soát lại cơ cấu tổ chức cán bộ, công chức trên địa bàn xã, cán bộ bán chuyên trách từ xã đến thôn.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý biên chế gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế.

**5. Cải cách công vụ**

- Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, đảm bảo theo đúng Quy định số 123-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng: Tiếp tục cử cán bộ công chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng, có kiến thức, nâng lực, phẩm chất đạo đức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, công tâm, chuyên nghiệp, đảm bảo đạt chuẩn theo quy định, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác quản lý nhà nước, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức những kiến thức về lý luận chính trị, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm.

**6. Cải cách tài chính công**

- Tiếp tục thực hiện các quy định về cơ cấu tài chính của đơn vị, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình, văn hóa, thể dục, thể thao; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chỉ tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan hành chính.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước: thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của huyện.

**7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001**

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT, triển khai đồng bộ các ứng dụng dùng chung và các ứng dụng chuyên ngành theo định hướng Chính quyền điện tử: đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các ứng dụng hiện có và trong triển khai mới các ứng dụng CNTT.

- Tiếp tục triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản được trao đổi trên phần mềm quản lý văn bản điều hành có sử dụng chữ ký số: 100% cán bộ, công chức chuyên môn thuộc UBND các xã, sử dụng hộp thư điện tử công vụ của tỉnh.

- Sử dụng chữ ký số chuyên dùng trên văn bản điện tử trong việc gửi, nhận văn bản qua mạng giữa các cơ quan nhà nước nhằm đảm bảo tính toàn vẹn, giá trị pháp lý của văn bản điện tử và trong giao dịch điện tử khác. Thực hiện gửi nhận văn bản điện tử theo đúng quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/1/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang TCVN ISO 9001:2015 tại đơn vị, bao gồm: Tham gia đào tạo, tập huấn về Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cán bộ phụ trách TTHC UBND các xã; Xây mới hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại địa bàn xã.

**III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC**

 (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Công chức Văn phòng- Thống kê**

- Chủ trì phối hợp các ban, ngành, đoàn thể liên quan tham mưu Chủ tịch UBND xã các nội dung: Văn bản chỉ đạo về CCHC, xây dựng kế hoạch, báo cáo CCHC theo yêu cầu của Phòng Nội vụ, UBND huyện; Chủ trì, thực hiện công tác kiểm tra CCHC tại các ban, ngành, đoàn thể xã; Tham mưu, đề xuất, tổng hợp các sáng kiến giải pháp CCHC mới có tác động tốt đến hoạt động của các cơ quan hành chính xã; Thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tổ chức bộ máy; cải cách công vụ; đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC của xã theo Kế hoạch của UBND tỉnh, huyện; Xác định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm; tổng hợp báo cáo UBND xã các vấn đề còn hạn chế; chủ trì bình xét thi đua khen thưởng trong công tác CCHC hàng năm.

- Tham mưu UBND các xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác cải cách TTHC; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo UBND huyện xem xét, xử lý việc thực hiện cải cách, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại bộ phận một của UBND xã.

**2. Công chức Tư Pháp – Hộ tịch xã.**

Chủ trì, phối hợp với ban ngành đoàn thể có liên quan tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế.

- Tham gia ý kiến, rà soát dự thảo VBQPPL của xã; trình Chủ tịch UBND xã ban hành các Quyết định: Quyết định ban hành Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2021 của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã.

- Thực hiện đúng, đầy đủ yêu cầu, đề nghị của Phòng Tư pháp về xây dựng, kiếm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản: Kiểm tra, rà soát thường xuyên; kiểm tra, rà soát theo chuyên đề để kịp thời phát hiện những văn bản không còn phù hợp với quy định trong VBQPPL của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc điều kiện thực tiễn của xã; kịp thời xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ cho phù hợp, đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng và 1 năm về kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

- Triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, thực hiện đầy đủ 03 hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đúng quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ: thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định.

**3. Công chức Tài chính – Kế hoạch xã**

Chủ trì tham mưu thực hiện các nội dung về công tác cải cách tài chính công, có trách nhiệm hướng dẫn các ban, ngành, đoàn thể trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC hàng năm đảm bảo theo quy định; hướng dẫn, theo dõi các cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách, định mức thu, chi ngân sách nhà nước.

**4. Công chức Văn hóa – xã hội xã**

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các ban, ngành, đoàn thể trong việc thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT; chủ trì, phối hợp với các công chức chuyên môn thuộc UBND xã để triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng Chính quyền điện tử.

- Hướng dẫn, đôn đốc Đài truyền thanh xã, thường xuyên có các chương trình tuyên truyền về CCHC, về ứng dụng CNTT để tương tác giữa cơ quan nhà nước và người dân. Tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức các nội dung về an toàn, an ninh thông tin.

**5. Đài truyền thanh xã**

Phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức và các bộ phận có liên quan tuyên truyền, có giải pháp khuyến khích người dân, tổ chức thường xuyên sử dụng dịch vụ bưu chính công ích được cung ứng.

Trên đây là kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính năm 2021 của UBND xã Nhật Quang. Các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức căn cứ các nhiệm vụ được phân công nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng Nội vụ;- Chủ tịch, Phó CT UBND xã;- Trưởng ban ngành đoan thể;- Cán bộ, công chức xã.- Lưu: VP. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH***(Đã ký)***Nguyễn Thế Ân** |